

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

Kỷ niệm 50 năm Ngày thành lập Cục Công nghệ thông tin (05/3/1973 - 05/3/2023)
và 50 năm Ngày truyền thống lực lượng Công nghệ thông tin
Công an nhân dân (02/10/1972 - 02/10/2022)

Trong suốt nhiều thập kỷ, công nghệ máy tính đã được các nước trên thế giới nghiên cứu và sử dụng nhưng đến những năm 70 của thế kỷ 20, máy tính mới thực sự bùng nổ, đánh dấu nhiều bước ngoặt của thời đại. Những tiến bộ của công nghệ thông tin bắt đầu được các quốc gia nghiên cứu và sử dụng phục vụ cho mục đích an ninh quốc phòng.

Thời điểm đó ở Việt Nam, việc nghiên cứu, sử dụng máy tính điện tử để xử lý thông tin trong các lĩnh vực hoạt động của Nhà nước, bộ, ngành còn rất mới mẻ. Tuy nhiên, nhận thấy sự tác động rõ rệt của công nghệ đem lại, với tư duy lãnh đạo nhạy bén, cố Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn đã quyết liệt chỉ đạo đưa ứng dụng máy tính điện tử vào công tác Công an. Ngày 02/10/1972, Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn ký Quyết định số 1117/CA/QĐ thành lập Ban nghiên cứu và tổ chức sử dụng máy tính điện tử vào công tác Công an, gọi tắt là Ban máy tính. Về nhiệm vụ, trong Quyết định chỉ rõ: *"Ban máy tính có nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất với Bộ trưởng toàn bộ kế hoạch tổ chức sử dụng máy tính điện tử vào công tác Công an và phối hợp với các Vụ, Cục có liên quan để tổ chức việc thực hiện; nghiên cứu đề xuất về tổ chức bộ máy hoàn chỉnh phục vụ cho việc sử dụng máy tính; cùng với Vụ tổ chức cán bộ lập kế hoạch đào tạo cán bộ chuyên môn làm công tác ở trung tâm tính toán, ở các Vụ Cục, ở các địa phương..."*. Đây là một quyết định có tầm chiến lược, sáng suốt, mạnh bạo về việc nghiên cứu, tổ chức ứng dụng các công cụ xử lý thông tin hiện đại phục vụ các lĩnh vực công tác trong Công an nhân dân. Do đó, ngày 27/6/2003, Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật đã ký Quyết định số 167/2003/QĐ-E11(E12) xác định ngày 02 tháng 10 năm 1972 là ngày truyền thống của lực lượng Tin học Công an nhân dân (nay là lực lượng Công nghệ thông tin Công an nhân dân).

Xuất phát từ nhu cầu thực tế khách quan, trên cơ sở Ban máy tính, ngày 05/3/1973, Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn ký Quyết định số 244/CA/QĐ thành lập Cục Xử lý tin tức (KC2) ở Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an), là tiền thân của Cục Công nghệ thông tin, Bộ Công an hiện nay và hệ thống tổ chức xử lý tin tức trong lực lượng Công an nhân dân. Sự ra đời của Cục Xử lý tin tức đã đánh dấu một bước ngoặt quan trọng về nghiên cứu áp dụng khoa học máy tính vào các lĩnh vực công tác Công an; có ý nghĩa quan trọng trong việc thúc đẩy việc cải tiến lề lối làm việc, quy trình công tác, lấy thông tin làm cơ sở cho việc ra quyết định trong lãnh đạo, chỉ đạo nghiệp vụ. Tại Công an các đơn vị, địa phương, các

bộ phận xử lý tin tức được hình thành và đi vào hoạt động, tạo nên một lực lượng Công nghệ thông tin trong toàn ngành. Nghiên cứu, sưu tầm, thu thập tư liệu, tài liệu, tổ chức Hội thảo; căn cứ vào cơ sở khoa học và thực tiễn, ngày 10/6/2022, Bộ trưởng Bộ Công an ký Quyết định số 3979/QĐ-BCA về việc xác định ngày 05/3/1973 là Ngày thành lập Cục Công nghệ thông tin.

Việc ghi nhận, xác định ngày truyền thống lực lượng Công nghệ thông tin Công an nhân dân và ngày thành lập Cục Công nghệ thông tin có ý nghĩa rất quan trọng trong việc tuyên truyền, giáo dục, phát huy truyền thống và xây dựng lực lượng Công nghệ thông tin Công an nhân dân thực sự trong sạch, vững mạnh, tiến lên hiện đại.

Phần thứ nhất

QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN VÀ TRƯỞNG THÀNH CỦA CỤC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ LỰC LƯỢNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CÔNG AN NHÂN DÂN

1. Công nghệ thông tin Công an nhân dân trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)

Nhận rõ tầm quan trọng và hiệu quả ứng dụng thiết thực của khoa học kỹ thuật trong tất cả các lĩnh vực công tác công an, ngay từ những năm 1960, đồng chí Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn đã rất quan tâm chỉ đạo công an các cấp nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến phục vụ công tác.

Đầu năm 1967, Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn đã giao nhiệm vụ cho đồng chí Nguyễn Hữu Nhân liên hệ với các cơ quan chức năng (như Ủy Ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ Ngoại giao, Thương vụ Việt Nam ở Cộng hoà Dân chủ Đức...) xem xét giải quyết việc nhập máy tính cho lực lượng Công an nhân dân.

Sau khi có ý kiến báo cáo đề xuất, ngày 19/6/1967 đồng chí Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn đã có văn bản gửi đồng chí Lý Ban (Bộ Ngoại thương), trong văn bản có nêu: "*Theo nhu cầu công tác, Bộ Công an cần có một máy tính. Tôi đã nghiên cứu các loại máy tính 381/41 của hãng SOEMTRON (Cộng hoà Dân chủ Đức) là đối tượng thích hợp với yêu cầu và phù hợp với khả năng tài chính (khoảng 6.500 Rúp, kể cả một số thiết bị phụ kèm theo). Vậy đề nghị Anh chỉ thị cho Thương vụ Béclin đặt cho Bộ Công an Việt Nam 1 máy tính SOEMTRON 381/41 và thương lượng với Bạn nhận thực tập sinh của ta gửi sang Đức học về loại máy tính này*".

Đồng thời, đồng chí Bộ trưởng đã đề nghị đồng chí Tạ Quang Bửu (Bộ trưởng Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp) giúp đỡ đào tạo một số cán bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành máy tính cho lực lượng Công an nhân dân.

Tháng 6/1969, Bộ Công an tuyển 300 cán bộ, học sinh vào Trường Công an II - Bắc Thái. Từ số cán bộ, học sinh này đã chọn được 40 học sinh cùng với 20 cán bộ trong Ngành để cử đi học văn hóa (lớp T11, T12) và sau đó được đưa về trường Công an Trung ương để học toán cao cấp (ký hiệu lớp này là KC1). Sau khi tốt nghiệp, phần lớn số học viên này về công tác tại cơ quan Bộ và có nhiều đồng chí đã trở thành những cán bộ đầu tiên của lực lượng Công nghệ thông tin Công an nhân dân ngày nay.

Năm 1972, cùng với không khí sục sôi của nhân dân cả nước trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, để đáp ứng nhiệm vụ phục vụ kháng chiến thống nhất đất nước, ngày 02/10/1972, Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 1117/CA/QĐ thành lập “Ban nghiên cứu và tổ chức sử dụng máy tính điện tử vào công tác công an” thuộc Văn phòng Bộ trưởng, gọi tắt là “Ban máy tính” - tiền thân của lực lượng Công nghệ thông tin Công an nhân dân. Ban máy tính có chức năng nghiên cứu, đề xuất lãnh đạo Bộ toàn bộ kế hoạch sử dụng máy tính điện tử vào công tác công an, phối hợp với các đơn vị Vụ, Cục để xử lý tin tức.

Sau khi thành lập “Ban máy tính” tại Bộ Công an, trước sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật trên thế giới và do nhu cầu của công tác nghiệp vụ ngành Công an, ngày 05/3/1973, đồng chí Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn đã quyết định thành lập Cục Xử lý tin tức ở cấp Bộ (KC2) và hệ thống tổ chức xử lý tin tức trong ngành Công an, thúc đẩy việc cải tiến lề lối làm việc, quy trình công tác, mạnh dạn áp dụng khoa học xử lý thông tin trong một số lĩnh vực công tác nghiệp vụ của lực lượng Công an nhân dân. Ngoài một số các cán bộ từ lớp KC1, Bộ đã tuyển hàng chục tiến sĩ, kỹ sư máy tính giỏi tốt nghiệp các trường kỹ thuật ở nước ngoài vào công tác tại Bộ Công an.

Tháng 3/1974, Ủy ban An ninh quốc gia thuộc Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô thông báo về việc Liên Xô tài trợ cho Bộ Công an Việt Nam các thiết bị tin học, cụ thể là máy tính điện tử M-6000 và cử chuyên gia sang lắp đặt; đồng thời đào tạo chuyên gia của Bộ Công an Việt Nam về lập trình, các nguyên tắc khai thác và sửa chữa máy tính điện tử tại Liên Xô”. Theo nội dung thông báo này, Cục Xử lý tin tức đã tham mưu lãnh đạo Bộ kế hoạch tiếp nhận máy tính, bố trí cử cán bộ đi học tại Liên Xô, đồng thời tiếp nhận ý kiến đóng góp của Ban về phương pháp xử lý tin tức riêng cho lực lượng Công an nhân dân.

Với những thắng lợi trên chiến trường miền Nam, lãnh đạo Bộ đã chỉ đạo toàn bộ lực lượng Công an chuẩn bị cho giải phóng miền Nam. Từ tháng 3/1975 đến tháng 5/1975, Cục Xử lý tin tức đã phối hợp cùng nhiều lực lượng, chiếm lĩnh hai Trung tâm điện toán IBM của Cảnh sát quốc gia ngụy và Trung tâm điện toán IBM phủ Thủ tướng ngụy Sài Gòn. Các cán bộ kỹ thuật đã bảo quản toàn vẹn các số liệu của Cảnh sát ngụy, trong đó có số liệu hệ can nhân, theo dõi cán bộ ta bị giam giữ và nhiều tư liệu quan trọng khác. Các số liệu lưu trữ trong các dàn máy được khai thác bao gồm: Toàn bộ lý lịch hồ sơ của gần 120.000 nhân viên Cảnh sát quốc gia ngụy từ cấp binh nhì đến cấp tướng (trong số đó, cấp bậc sĩ quan từ thiếu úy trở lên có trên 10.000 tên); số liệu của hệ “đồn chú Cảnh sát (bố trí lực lượng Cảnh sát ngụy trong thời kỳ trước 30/4/1975)”; số liệu hệ “trang bị vũ khí” cho Cảnh sát ngụy.

Ngày 29/8/1975, đại diện đoàn chuyên gia Liên Xô và đại diện Cục Xử lý tin tức ký kết lễ bàn giao Trung tâm máy tính điện tử cho Bộ Công an Việt Nam. Chứng kiến lễ bàn giao có Bộ trưởng Bộ Công an Trần Quốc Hoàn, đại diện Ủy ban An ninh Quốc gia Liên Xô. Đây là dàn máy tính điện tử thứ ba của Việt Nam và đầu tiên của lực lượng Công an. Kể từ đây khoa học xử lý thông tin và máy tính điện tử ứng dụng trong lực lượng Công an nhân dân bắt đầu bước sang một giai đoạn phát triển mới.

Trong giai đoạn này, lực lượng Công nghệ thông tin Công an nhân dân nói chung và Cục Xử lý tin tức nói riêng đã tổ chức thực hiện tốt việc ứng dụng khoa học máy tính phục vụ công tác Công an, chuẩn bị lực lượng sẵn sàng tham gia chiến đấu giải phóng miền Nam và trực tiếp tiếp quản, bảo vệ các Trung tâm điện toán an toàn có vai trò vô cùng quan trọng trong việc bảo vệ, xây dựng đất nước và đấu tranh với các thế lực thù địch thời kỳ hậu chiến.

2. Công tác Công nghệ thông tin đảm bảo cho lực lượng Công an nhân dân thực hiện nhiệm vụ chiến lược thời kỳ đầu xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986).

Tháng 12/1976, đ/c Trần Dục Tú, Phó trưởng phòng phụ trách bộ phận Xử lý tin tức (KC2/B) tại thành phố Hồ Chí Minh, nhận được bức điện từ Hà Nội gửi vào với nội dung: Quân ủy Trung ương đã quyết định chuyển toàn bộ hồ sơ tư liệu của hơn 1 triệu quân đội ngụy Sài Gòn lưu trữ tại Trung tâm máy tính quân đội ngụy cho Cục Xử lý tin tức (KC2/B) quản lý khai thác để phục vụ lâu dài cho công tác nghiệp vụ của ngành Công an.

Chiến dịch tiếp nhận và di chuyển tài liệu được hoàn thành sau 15 ngày đêm chuẩn bị. Tiếp đó là việc in ấn, nhân bản kết xuất kết quả của băng từ, hồ sơ hơn 1 triệu quân đội ngụy được phân loại, sắp xếp theo vần ABC với chức vụ từ thấp lên cao. Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn căn dặn các cán bộ thực hiện nhiệm vụ phải cố gắng tiếp nhận, tổ chức bảo quản, bảo trì và tổ chức khai thác sử dụng tư

liệu này cho thật tốt, đó là tài liệu ta phải đổi bằng xương máu của đồng bào, đồng chí mới có được. Quán triệt lời căn dặn của Bộ trưởng, những cán bộ Cục KC2/B đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ khai thác dữ liệu phục vụ công tác của Ban quân quản, cải tạo sĩ quan ngụy, công tác bảo vệ nội bộ và công tác đảm bảo an ninh trật tự phục vụ cho công tác quản lý cán bộ của các tỉnh phía Nam và công tác nghiệp vụ của Bộ Công an. Các số liệu đó đến nay vẫn còn nguyên giá trị, đặc biệt quan trọng về mặt lịch sử, được bảo quản tốt và đã được số hóa, chuyển sang khai thác trên máy tính phục vụ yêu cầu tra cứu số liệu có giá trị cho các cơ quan trong và ngoài Công an nhân dân, phục vụ công tác chuẩn bị nhân sự cho Đại hội Đảng các cấp, bầu cử hội đồng nhân dân các cấp, bầu cử Quốc hội cũng như tra cứu các vụ án chính trị, hình sự. Các đơn vị sử dụng dữ liệu đánh giá cao công tác xử lý tin tức của lực lượng Công an nhân dân, góp phần phục vụ đắc lực cho công tác bảo vệ nội bộ Đảng, chính quyền, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của đất nước. Một trong những ví dụ điển hình là nhờ kết hợp sáng tạo sử dụng hồ sơ trên máy tính điện tử và hồ sơ khai thác xử lý tin tức trong công tác truy xét đối tượng ở các tỉnh trên địa bàn phía Nam đã phát hiện được hai mật báo viên X156 và X138 do Mỹ - Ngụy cài lại trong hàng ngũ cách mạng của tỉnh Tiền Giang.

Sau khi tiếp quản hệ thống máy tính thu được của Ngụy, được sự đồng ý của lãnh đạo Bộ, Cục Xử lý tin tức đã nghiên cứu làm chủ và xây dựng triển khai các hệ thống xử lý thông tin lớn trên máy tính của Bộ tại dàn máy IBM360/40H như: Hệ quản lý cán bộ toàn lực lượng, Hệ quản lý phạm nhân, Hệ quản lý phương tiện giao thông đường bộ, Hệ quản lý vân tay,...

Ngày 19/4/1980, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã quyết định thành lập Ban tổng kết công tác xử lý tin tức với nhiệm vụ giúp Bộ trưởng chuẩn bị Báo cáo tổng kết, đề án công tác. Ban tổng kết công tác xử lý tin tức đã tham mưu tổ chức thành công các kỳ Hội nghị Xử lý tin tức¹.

Xuất phát từ yêu cầu phát triển công tác xử lý thông tin điện tử lực lượng Công an nhân dân trong giai đoạn cách mạng mới, ngày 18/6/1981, đồng chí Phạm Hùng - Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ký Quyết định số 18/QĐ-BNV về việc thành lập Cục Xử lý thông tin điện tử của Bộ Nội vụ (V14). Theo Quyết định này, Cục Xử lý thông tin điện tử là đơn vị trực thuộc Bộ, có trách nhiệm tham mưu giúp Bộ trưởng thống nhất quản lý, chỉ đạo việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học xử lý thông tin và máy tính điện tử trong Công an nhân dân. Cục Xử lý thông tin điện tử được thành lập đánh dấu một bước phát triển quan trọng trong công tác ứng dụng khoa học xử lý thông tin và máy tính điện tử của lực lượng Công an nhân dân.

¹ Hội nghị khoa học xử lý thông tin trong Công an nhân dân lần thứ nhất được tổ chức từ ngày 20 đến ngày 22/3/1980. Hội nghị khoa học xử lý thông tin trong công tác Công an lần thứ hai được tổ chức trong 2 ngày 05 và 06 tháng 3 năm 1981.

Trong thời gian này, công nghệ thông tin đã phục vụ đắc lực, có hiệu quả cho công tác nghiệp vụ của lực lượng Công an nhân dân, đạt được những thành tích quan trọng góp phần bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, điển hình Cục V14 đã sử dụng dàn máy tính M-6000 thực hiện thành công nhiệm vụ “*Mã thám một bức*”² được đồng chí Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn và chuyên gia Liên Xô đánh giá rất cao. Kết quả này sau đó được sử dụng rộng rãi, giải mã hàng ngàn bức điện trong đấu tranh với các thế lực thù địch, phản động lưu vong,...

Trong chuyên án CM12, Cục V14 đã xây dựng thành công chương trình xác định được tọa độ đài phát từ Thái Lan, từ đó làm cơ sở sử dụng trò chơi nghiệp vụ đối với gián điệp, biệt kích. Đồng thời chuyên án này cũng sử dụng kết quả của nhiệm vụ “*mã thám một bức*” để giải mã điện đàm của gián điệp, biệt kích. Các thông tin giải mã đã được sử dụng đón lõng và bắt giữ tổ chức phản động, cùng khối lượng lớn vũ khí và tiền giả của tổ chức trên khi chúng thâm nhập Việt Nam từ vùng bờ biển tỉnh Cà Mau trong các năm 1981-1984.

3. Công tác Công nghệ thông tin Công an nhân dân trong sự nghiệp đổi mới xây dựng, bảo vệ tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa và từng bước hội nhập quốc tế (từ 1986 đến tháng 7 năm 2018).

Bước sang thời kỳ đất nước đổi mới, chủ trương ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin trong Công an nhân dân tiếp tục được Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an quan tâm, chỉ đạo sát sao. Từ những viên gạch nhỏ đã xây dựng nền móng ban đầu vững chắc cho một kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin có khả năng đáp ứng các nhu cầu cơ bản về thông tin đến tiếp tục tăng cường phát triển ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các lĩnh vực công tác Công an.

Xuất phát từ yêu cầu của công tác quản lý cán bộ, công tác nghiệp vụ của ngành Công an nhân dân, ngày 06/7/1989, đồng chí Mai Chí Thọ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ký quyết định số 711/QĐ-BNV (X11) thành lập Cục Tham mưu tổng hợp, trên cơ sở sáp nhập Cục Xử lý thông tin điện tử với Văn phòng tổng hợp. Theo Quyết định, tổ chức bộ máy của Cục Tham mưu tổng hợp gồm 06 phòng, tổ và Trung tâm máy tính điện tử. Trung tâm máy tính điện tử có Giám đốc, các phó giám đốc, và 5 tổ, phòng. Nhiệm vụ của Trung tâm là nghiên cứu, đề xuất để Bộ trưởng quyết định các chủ trương, phương hướng, kế hoạch ứng dụng khoa học xử lý thông tin và máy tính điện tử trong lực lượng Công an nhân dân và hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quyết định ấy; trực tiếp

² Trong giải mã thám, thông thường phải giải từ nhiều bức điện đã được mã hóa để tìm ra quy luật mã hóa. Kết quả của nhiệm vụ này là tìm quy luật mã hóa từ một bức điện. Trên cơ sở đó, cán bộ Cục V14 đã tìm ra thuật toán và lập chương trình giải mã máy M1, M209, C52 ... trên máy tính M-6000.

ngiên cứu, xây dựng và khai thác kết quả các hệ thống xử lý thông tin có tính chất tổng hợp của nhiều lực lượng hoặc không thuộc phạm vi xử lý của các Tổng cục, Bộ Tư lệnh, Vụ, Cục và Công an.

Ngày 20/01/1994, Bộ trưởng Bùi Thiện Ngộ ký Quyết định số 142-QĐ-BNV thành lập Cục Khoa học Viễn thông - Tin học trên cơ sở sáp nhập Cục V13 với Trung tâm máy tính điện tử thuộc Cục Tham mưu tổng hợp để đáp ứng nhiệm vụ công tác trong thời kỳ mới, phục vụ sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia và đáp ứng nhu cầu phát triển công nghệ thông tin.

Ngày 05/5/1994, Cục Khoa học Viễn thông - Tin học đã tham mưu đồng chí Bộ trưởng Bùi Thiện Ngộ ký, ban hành Chỉ thị số 06/CT-BNV về phát triển Công nghệ thông tin trong toàn ngành Công an đến năm 2000. Nội dung Chỉ thị nêu khái quát tình hình phát triển Công nghệ thông tin trong ngành Công an, cụ thể hoá quan điểm, mục tiêu, nội dung phát triển Công nghệ thông tin của Chính phủ vào ngành Công an đến năm 2000 và đề ra các biện pháp triển khai thực hiện Chỉ thị trong toàn lực lượng Công an nhân dân.

Sau thời gian nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ thông tin, lực lượng Công an nhân dân đã đạt được một số kết quả bước đầu, xây dựng được nhiều hệ thống xử lý thông tin từ thủ công đến tự động hóa, phục vụ các lĩnh vực tham mưu tổng hợp, an ninh, cảnh sát, xây dựng lực lượng, hậu cần, kỹ thuật...

Trong thời kỳ đổi mới, thuật ngữ Công nghệ thông tin đã ra đời thay cho khoa học xử lý thông tin điện tử. Sự ra đời của mạng máy tính toàn cầu Internet đã liên kết cả thế giới trong một ngôi nhà chung, góp phần làm chuyển biến sâu sắc về đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của thế giới hiện đại, đồng thời mở ra cơ hội cho sự phát triển khoa học công nghệ nhưng cũng tạo ra những thách thức mới đối với đất nước ta và lực lượng Công an nhân dân. Trước tình hình đó, lực lượng Công nghệ thông tin Công an nhân dân đã trở mình vươn lên, kiện toàn tổ chức đội ngũ cán bộ nắm bắt và làm chủ công nghệ mới để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an và nhân dân tin cậy, giao phó.

Tháng 8/1994, Cục Khoa học Viễn thông - Tin học lập dự án “Đổi mới nâng cấp hiện đại hóa và phát triển mạng lưới Viễn thông - Tin học của lực lượng CAND trong giai đoạn 1994-2000”, với mục tiêu nghiên cứu, lựa chọn mua sắm thiết bị viễn thông tin học có tính năng kỹ thuật hiện đại, phù hợp với yêu cầu của Ngành Công an để thay thế các thiết bị cũ, lạc hậu; từng bước xây dựng các cơ sở hạ tầng hệ thống viễn thông - tin học hiện đại, thống nhất, đồng bộ có khả năng thu nhận, lưu truyền báo, dữ liệu ảnh, tiếng nói đảm bảo cho yêu cầu của Ngành. Đồng thời nghiên cứu để tổ chức kết nối an toàn và an ninh các

mạng thông tin máy tính - Viễn thông khu vực quốc tế trong tương lai gần; nghiên cứu ứng dụng và tiếp nhận công nghệ mới để lắp ráp, sản xuất một số thiết bị viễn thông -tin học phục vụ yêu cầu đặc biệt của Ngành Công an, tạo cơ sở phát triển chuyên ngành Công nghệ thông tin chủ động cung ứng cho nhu cầu lâu dài; củng cố và đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên môn kỹ thuật về Tin học cho toàn ngành có đủ năng lực quản lý, khai thác và tổ chức triển khai ứng dụng công nghệ tin học tiên tiến.

Để phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo và công tác sẵn sàng chiến đấu, ngày 25/11/1995, Tổng cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng ban hành Quyết định số 1370/X11(X13) quy định quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ và tổ chức biên chế nhân sự của Phòng Viễn thông- Tin học thuộc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, bước đầu thành lập Phòng Viễn thông - Tin học tại Công an của 03 thành phố Hà Nội, Hồ Chí Minh và Hải Phòng.

Sau khi Tổng cục Khoa học - Kỹ thuật và Công nghệ (Tổng cục VI) được thành lập, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Tổng cục VI và theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an, ngày 26/3/1999 đồng chí Phan Văn Khải, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 51/1999-QĐ-TTg chuyển Cục Khoa học Viễn thông - Tin học cho Tổng cục Khoa học - Kỹ thuật và Công nghệ quản lý. Ngày 03/7/1999, Bộ trưởng ký Quyết định số 3360/1999/QĐ-BCA quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức Cục Công nghệ tin học nghiệp vụ (E15). Theo đó, Cục Công nghệ tin học nghiệp vụ là cơ quan kỹ thuật chuyên ngành trực thuộc Tổng cục Khoa học - Kỹ thuật và Công nghệ, có trách nhiệm giúp Tổng cục trưởng thống nhất quản lý, chỉ đạo công tác nghiên cứu phát triển, ứng dụng tin học, tổ chức triển khai các kế hoạch, chương trình, dự án nhằm phục vụ có hiệu quả trong công tác chiến đấu và xây dựng lực lượng hậu cần kỹ thuật của lực lượng Công an nhân dân.

Ngày 17/10/2000, Bộ Chính trị khóa VIII đã ban hành Chỉ thị số 58-CT/TW về việc đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Triển khai chỉ thị trên, ngày 27/9/2001, Cục Công nghệ tin học nghiệp vụ đã tham mưu Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Chỉ thị số 12/2001/CT-BCA(E11) về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác công an phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong đó xác định nhiệm vụ phát triển công nghệ thông tin là nhiệm vụ trọng tâm, là khâu đột phá, trong đó ưu tiên hệ thống công tác tham mưu từ các đơn vị Bộ đến địa phương, tiếp tục đẩy mạnh phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo nhu cầu phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ huy và các lĩnh vực công tác nghiệp vụ Công an, góp phần xây dựng lực lượng Công an nhân dân chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và để đảm bảo chế độ, chính sách đối với lực lượng làm công tác tin học trong Công an nhân dân, Cục Công nghệ tin học nghiệp vụ đã tham mưu lãnh đạo Tổng cục Khoa học - Kỹ thuật và Công nghệ báo cáo lãnh đạo Bộ xác định diện bố trí cán bộ Tin học thuộc loại sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ. Ngày 21/10/2003, Tổng cục Xây dựng lực lượng có công văn số 4122/X11(X13) thông báo ý kiến của lãnh đạo Bộ đồng ý các chức danh thuộc Cục Công nghệ tin học nghiệp vụ và Công an các đơn vị, địa phương được bố trí sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ: (1) Nghiên cứu, phân tích, thiết kế, triển khai và đảm bảo an ninh an toàn các hệ thống thông tin nghiệp vụ trong lực lượng Công an nhân dân; (2) Nghiên cứu khai thác và quản lý hệ thống thông tin Cơ sở dữ liệu nghiệp vụ trong lực lượng Công an nhân dân.

Ngày 05/01/2010, Bộ trưởng Bộ Công an ký Quyết định số 46/QĐ-BCA quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Tin học nghiệp vụ. Theo Quyết định này, Cục Tin học nghiệp vụ thuộc Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, có trách nhiệm giúp Tổng cục trưởng thống nhất quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác nghiên cứu, ứng dụng và phát triển tin học vào các lĩnh vực công tác, chiến đấu trong lực lượng Công an nhân dân.

Nhằm định hướng chiến lược, quy hoạch toàn diện ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin Công an nhân dân, ngày 27/5/2011, Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 1804/QĐ-BCA-H41 về việc phê duyệt kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin trong lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2011-2015 và tầm nhìn đến 2020.

Ngày 01/7/2014, Bộ Chính trị khóa XI đã ban hành Chỉ thị số 36-NQ/TW về việc đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. Nghị quyết đã đánh giá tình hình ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin ở nước ta kể từ khi ban hành Chỉ thị 58-CT/TW, trong đó chỉ ra hạn chế, yếu kém của phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong thời gian qua. Nội dung nghị quyết đề ra mục tiêu đến năm 2020, công nghệ thông tin được ứng dụng rộng rãi và trở thành một ngành kinh tế có tác động lan tỏa trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, góp phần nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia, chất lượng cuộc sống, chỉ số phát triển con người Việt Nam và nâng cao khả năng phòng thủ quốc gia trong chiến tranh mạng. Đến năm 2030, đưa năng lực nghiên cứu, ứng dụng, phát triển, sản xuất và cung cấp sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin đạt trình độ tiên tiến trên thế giới; Việt Nam trở thành quốc gia mạnh về công nghệ thông tin và bằng công nghệ thông tin.

Thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế, Cục Tin học nghiệp vụ đã tham mưu Đảng ủy Công an Trung ương đã ban hành Nghị quyết số 26-NQ/ĐUCA ngày 13/4/2015 về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin phục vụ công tác Công an trong tình hình mới (gọi tắt là Nghị quyết số 26).

Từ ngày 01/7/2015, Luật Công an nhân dân chính thức có hiệu lực thi hành. Cục Tin học nghiệp vụ trước đây đổi tên thành Cục Công nghệ thông tin, số hiệu là H58.

Ngày 27/10/2015, Cục Công nghệ thông tin đã tham mưu Bộ ban hành Quyết định số 6015/QĐ-BCA-H41 phê duyệt Chương trình hành động của Bộ Công an nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong Nghị quyết số 26, tạo thuận lợi cho Công an các đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện. Công an các đơn vị, địa phương đã ban hành các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 26 nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, phục vụ các mặt công tác công an; từng bước đưa nội dung ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin trở thành một nhiệm vụ thường xuyên.

Ngày 01/12/2017, Cục Công nghệ thông tin đã tham mưu Bộ tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Luật Công nghệ thông tin, sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 26 để đánh giá thực trạng ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin trong Công an nhân dân, trên cơ sở đó rút kinh nghiệm, đề ra các biện pháp thúc đẩy phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin trong tình hình mới.

Trong giai đoạn này, Công nghệ thông tin Công an nhân dân ngày càng phát triển về số lượng, chất lượng; không ngừng phát triển hạ tầng kỹ thuật mạng máy tính, hệ thống các phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên dụng; đào tạo, phát triển nguồn nhân lực tin học, phục vụ có hiệu quả công tác chỉ huy, điều hành, cải cách thủ tục hành chính và xây dựng lực lượng, hậu cần, kỹ thuật Công an nhân dân. Những chiến sĩ Công nghệ thông tin của lực lượng Công an nhân dân như những nốt nhạc bè trầm, lặng lẽ ngày đêm cống hiến tài sức, trí tuệ và đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Ngoài ra, lực lượng Công nghệ thông tin Công an nhân dân đã trực tiếp tham gia khôi phục dữ liệu liên quan đến hoạt động của tội phạm lưu giữ trên máy tính theo yêu cầu của các đơn vị nghiệp vụ và của Công an các địa phương, góp phần tích cực cùng lực lượng điều tra khám phá nhiều vụ án hình sự, kinh tế, ma túy lớn. Phối hợp nghiên cứu giải pháp kỹ thuật, các biện pháp tác chiến nghiệp vụ để đấu tranh chống tội phạm sử dụng công nghệ cao...

4. Công nghệ thông tin Công an nhân dân từ tháng 8 năm 2018 đến nay

Sau 30 năm đổi mới và yêu cầu thực tiễn, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng vào tháng 01/2016 xác định mục tiêu “*Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh toàn dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phát triển nhanh, bền vững, phấn đấu sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại*”, đây là chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2021, đặt ra yêu cầu mới trong công tác Công an.

Trước yêu cầu xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, ngày 15/3/2018 Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 22-NQ/TW về “*Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”. Triển khai Nghị quyết số 22, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06/8/2018 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an. Theo đó, mô hình tổ chức của lực lượng Công nghệ thông tin Công an nhân dân đã kiện toàn, thay đổi để đáp ứng yêu cầu công tác trong tình hình mới.

Ngày 19/7/2022, Bộ Công an đã tổ chức Hội nghị sơ kết thực hiện nghị quyết 26-NQ/ĐUCA ngày 13/4/2015 của Đảng ủy Công an Trung ương về “*Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin phục vụ công tác Công an trong tình hình mới*”. Hội nghị đã đánh giá thực trạng, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 26, Chương trình hành động của Bộ Công an trong thời gian qua, làm rõ những kết quả đạt được, những tồn tại và nguyên nhân, tập trung thảo luận các giải pháp đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin phục vụ công tác Công an.

Trên cơ sở đó, để tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 26 đáp ứng yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong tình hình mới, Cục Công nghệ thông tin đã tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Công an Trung ương ban hành Chỉ thị số 04-CT/ĐUCA ngày 30/11/2022 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/ĐUCA ngày 13/4/2015 của Đảng ủy Công an Trung ương về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin phục vụ công tác công an trong tình hình mới; tham mưu Bộ trưởng ban hành Chỉ thị số 06/CT-BCA ngày 15/7/2020 về tăng cường ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin phục vụ công tác Công an trong tình hình mới; Quyết định số 4879/QĐ-BCA ngày 30/6/2022 phê duyệt Đề án “*Quy hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin lực lượng Công an nhân dân đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”; Quyết định số 1744/QĐ-BCA ngày 14/03/2022 ban hành Bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá mức độ ứng

dụng công nghệ thông tin trong Công an nhân dân và các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn³ quan trọng, từng bước hoàn thiện hành lang pháp lý về lĩnh vực Công nghệ thông tin trong Công an nhân dân.

Lực lượng Công nghệ thông tin các đơn vị trực thuộc Bộ đã tham mưu cho cấp ủy, lãnh đạo đơn vị đề xuất Bộ ban hành các chương trình, kế hoạch, hướng dẫn tổ chức thực hiện xuống tới từng đơn vị, địa phương, từ đó tạo ra bước chuyển biến rõ rệt về tổ chức, quản lý, điều hành công tác ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của hệ lực lượng. Lực lượng Công nghệ thông tin Công an địa phương đã tham mưu Đảng ủy, Ban Giám đốc ban hành các nghị quyết, kế hoạch phát triển ứng dụng công nghệ thông tin và các quy chế, quy định trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ Công an địa phương. Nhận thức của các cấp lãnh đạo và cán bộ chiến sỹ về tầm quan trọng của khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin đối với công tác bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo an ninh trật tự được nâng lên.

Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin ngày càng được đầu tư đồng bộ, có chiều sâu. Tham mưu Bộ xây dựng, phát triển, mở rộng, hoàn thiện hệ thống mạng máy tính diện rộng dùng riêng Bộ Công an - một trong những mạng máy tính lớn nhất cả nước, với quy mô kết nối từ Trung ương tới 48/48 đơn vị cấp Cục, 11/11 học viện, trường Công an nhân dân, 4/4 bệnh viện và 63/63 Công an tỉnh/thành phố, 704/707 Công an quận/huyện (trừ Bạch Long Vĩ, Trường Sa, Hoàng Sa) và 10.592 Công an phường/xã. Đầu tư, đưa vào sử dụng Trung tâm dữ liệu Bộ Công an (đặt tại Cục Công nghệ thông tin) theo chuẩn Tier 3, đảm bảo hạ tầng để cung cấp các dịch vụ về đặt chỗ máy chủ, dịch vụ máy chủ, đảm bảo không gian lưu trữ, sao lưu, dự phòng, là nền tảng để triển khai Trục tích hợp, chia sẻ dữ liệu trong Công an nhân dân.

Trên cơ sở hạ tầng kỹ thuật này, lực lượng Công nghệ thông tin Công an các đơn vị, địa phương đã tham mưu lãnh đạo Công an các cấp triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm⁴ phục vụ công tác chỉ đạo, điều

³ (1) Thông tư số 18/2021/TT-BCA quy định về mã định danh điện tử các cơ quan, đơn vị trong Công an nhân dân; (2) Thông tư số 86/2021/TT-BCA ngày 01/9/2021 của Bộ Công an quy định về bảo đảm an toàn thông tin số trong Công an nhân dân; (3) Thông tư số 93/2021/TT-BCA ngày 13/10/2021 của Bộ Công an quy định quản lý, xây dựng và khai thác mạng máy tính diện rộng dùng riêng trong lực lượng Công an nhân dân; (4) Thông tư số 109/2021/TT-BCA ngày 15/11/2021 ban hành tiêu chuẩn cơ sở của Bộ Công an đối với hệ thống kiểm soát an ninh tại các cơ sở giam giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng trong Công an nhân dân - hệ thống camera giám sát - yêu cầu kỹ thuật; (5) Thông tư số 29/2022/TT-BCA ngày 20/7/2022 quy định quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của lực lượng Công an nhân dân; (6) Quyết định số 6477/QĐ-BCA-H05 ngày 10/8/2021 ban hành Quy định tiêu chuẩn kỹ thuật hệ thống ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh việc hỏi cung bị can theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự trong Công an nhân dân.

⁴ Theo thống kê, hiện nay các đơn vị trực thuộc Bộ đã triển khai 48 cơ sở dữ liệu và 140 phần mềm đáp ứng nhu cầu ứng dụng của Công an các cấp, một số phần mềm được triển khai tới cấp quận/huyện, phường/xã. Ngoài ra, tại một số Công an tỉnh, thành phố đã tranh thủ nhiều nguồn ngân sách, tự đầu tư trang bị các cơ sở dữ liệu, phần mềm riêng phục vụ công tác, từ đó góp phần nâng cao năng lực quản lý, đổi mới công tác chỉ huy, chỉ đạo, hoạt động nghiệp vụ của lực lượng Công an nhân dân. Việc xây dựng và đưa vào hoạt động các công/trang

hành; cải cách thủ tục hành chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp và các hoạt động nghiệp vụ. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả công tác chỉ huy, chỉ đạo bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; nâng cao năng lực công tác điều tra tội phạm, giám sát bảo vệ các mục tiêu trọng điểm, giám sát đảm bảo trật tự an toàn giao thông; đấu tranh hiệu quả với các luận điệu sai trái, thù địch. Trong đó có nhiều dự án trọng điểm tiêu biểu về công nghệ thông tin như: triển khai đưa vào hoạt động Công dịch vụ công Bộ Công an với mục tiêu từng bước triển khai các dịch vụ hành chính công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp; xây dựng Dự án cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Dự án sản xuất, cấp và quản lý căn cước công dân; Đề án 06 về triển khai ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Chính phủ,...

Đối với công tác đảm bảo an toàn thông tin trong Công an nhân dân, Cục Công nghệ thông tin đã tham mưu Bộ tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin số cho cán bộ, chiến sĩ Công an các đơn vị, địa phương. Lực lượng Công nghệ thông tin Công an các đơn vị, địa phương đã tham mưu lãnh đạo Công an các cấp nghiên cứu, triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin ngay từ khâu xây dựng và là một cấu phần quan trọng trong các dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong Công an nhân dân.

Chủ động xây dựng phương án, triển khai trang bị và trực vận hành hệ thống kỹ thuật kiểm soát an ninh đáp ứng yêu cầu bảo vệ an ninh, trật tự các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước⁵. Tham mưu Bộ chỉ đạo triển khai các hệ thống kỹ thuật camera giám sát an ninh, hệ thống ghi âm, ghi hình phục vụ hoạt động nghiệp vụ, công tác điều tra, quản lý phạm nhân, trật tự an toàn xã hội, trật tự giao thông từng bước đáp ứng yêu cầu công tác của Công an các đơn vị, địa phương như: Dự án xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật thực hiện việc ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Dự án nâng cấp mở rộng hệ thống KSCAN tại các trại tạm giam và một số nhà tạm giữ trọng điểm,...

thông tin điện tử trên Internet đã cung cấp kịp thời thông tin về các mặt công tác chỉ đạo, điều hành chung của lãnh đạo Công an các cấp và thông tin tình hình an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy...trên địa bàn; đăng tải các bài viết tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức pháp luật đến với nhân dân, đồng thời tiếp nhận, trả lời những câu hỏi, thắc mắc của người dân, tổ chức và doanh nghiệp một cách khách quan, minh bạch. Hệ thống thư điện tử và phần mềm quản lý văn bản, điều hành công việc trên hệ thống mạng nội bộ đã được triển khai tại một số Công an đơn vị, địa phương và đang từng bước đề xuất tích hợp các giải pháp bảo mật để triển khai đồng bộ trên phạm vi toàn lực lượng đến cấp xã/phường.

⁵ Hội nghị thường niên lần thứ 26 Diễn đàn nghị viện Châu Á - Thái Bình Dương; Hội nghị Thượng đỉnh Hợp tác tiểu vùng Mê Kông mở rộng lần thứ 6; Hội nghị cấp cao hợp tác khu vực Tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam lần thứ 10; Hội nghị diễn đàn kinh tế thế giới về ASEAN năm 2018; Đại hội các cơ quan kiểm toán tối cao Châu Á lần thứ XIV; Hội nghị Thượng đỉnh Mỹ - Triều Tiên lần 2 tại Hà Nội; Đại lễ Vesak Liên Hợp quốc năm 2019 tại Hà Nam; Hội nghị ASEAN 2020; Đại hội đồng AIPA lần thứ 41; Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 31 (SEA Games 31)...

Bên cạnh đó, công tác đào tạo, tập huấn chuyên sâu trong các lĩnh vực lập trình, quản trị mạng, an toàn thông tin được quan tâm thực hiện. Các học viện, trường Công an nhân dân đã đào tạo được hơn 1000 sinh viên chuyên ngành công nghệ thông tin; gần 200 sinh viên chuyên ngành An toàn thông tin và 17 sinh viên chuyên ngành Bảo mật hệ thống thông tin. Đây là nguồn nhân lực được đào tạo bài bản và có chuyên môn tốt trong lĩnh vực công nghệ thông tin, có khả năng tiếp nhận và triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác tại Công an các đơn vị, địa phương.

Phần thứ hai

LỰC LƯỢNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CÔNG AN NHÂN DÂN

1. Tại cơ quan Bộ

1.1. Cục Công nghệ thông tin

Cục Công nghệ thông tin là đơn vị đầu ngành có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng thống nhất quản lý nhà nước về công nghệ thông tin, an toàn thông tin số, hệ thống kiểm soát an ninh trong Công an nhân dân; nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, an toàn thông tin số, kiểm soát an ninh vào lĩnh vực công tác, chiến đấu; quản lý, vận hành hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, kiểm soát an ninh của lực lượng Công an; tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm theo quy định.

Tổ chức bộ máy gồm 08 đơn vị nghiệp vụ trên các lĩnh vực công tác như: tổng hợp, quản lý nhà nước, mạng máy tính, an toàn thông tin số, hạ tầng kỹ thuật cơ sở dữ liệu dùng chung và kỹ thuật kiểm soát an ninh.

1.2. Tại các đơn vị trực thuộc Bộ

Một số đơn vị trực thuộc Bộ triển khai nhiều ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác nghiệp vụ như: Văn phòng Bộ Công an, Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng, Cục Hồ sơ nghiệp vụ, Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao..., tổ chức bộ máy có 01 đơn vị cấp Phòng tham mưu công tác phát triển ứng dụng công nghệ thông tin vào các mặt công tác của đơn vị (*Trung tâm dữ liệu hoặc trung tâm có chức năng nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin*).

Các đơn vị trực thuộc Bộ còn lại và các bệnh viện, học viện, nhà trường bố trí 01 đến 02 cán bộ phòng tham mưu/phòng tổng hợp chuyên trách, kiêm nhiệm công tác công nghệ thông tin tại đơn vị.

2. Tại Công an các địa phương

Tại Công an cấp tỉnh: Công an thành phố Hà Nội, Công an thành phố Hồ Chí Minh đã thành lập Phòng Viễn thông, tin học, cơ yếu làm công tác công nghệ thông tin; Công an các địa phương còn lại thành lập Đội Công nghệ thông tin trực thuộc Phòng Tham mưu Công an tỉnh.

Công an cấp huyện đã bố trí cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm làm công tác công nghệ thông tin.

3. Những phần thưởng cao quý Đảng, Nhà nước trao tặng cho lực lượng Công nghệ thông tin Công an nhân dân

Trải qua 50 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lực lượng Công nghệ thông tin Công an nhân dân ngày càng trưởng thành, lớn mạnh về mọi mặt, trở thành lực lượng chủ công, nòng cốt trong công tác chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử và cải cách hành chính trong Công an nhân dân. Những đóng góp của lực lượng Công nghệ thông tin Công an nhân dân đã góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, giữ vững ổn định chính trị, phục vụ có hiệu quả sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa như trong Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã đề ra: *“...khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định...”*, *“phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”*.

Với những chiến công, thành tích xuất sắc đạt được trong 50 năm qua, nhiều tập thể, cá nhân lực lượng Công nghệ thông tin Công an nhân dân đã được Đảng, Nhà nước, Bộ Công an cùng các Bộ, Ngành tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý. Trong đó, Cục Công nghệ thông tin đã vinh dự được trao tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và một số phần thưởng cao quý khác như: Huân chương Chiến công hạng Hai (năm 1983); Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng nhất (năm 2007); Huân chương Quân công hạng ba (năm 2011), Huân chương Lao động hạng Ba của CHDCND Lào (năm 2020), nhiều Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ Công an, các bộ, ban, ngành và nhiều năm đạt Cờ thi đua của Bộ Công an trong phong trào thi đua Vì an ninh tổ quốc.

Phần thứ ba**LỰC LƯỢNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CÔNG AN NHÂN DÂN
PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VĨ VANG, THỰC HIỆN THẮNG LỢI
CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG THỜI GIAN TỚI**

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII nhận định tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen, đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Để thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, lực lượng Công nghệ thông tin Công an nhân dân tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Xây dựng tư duy chiến lược, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nắm, phân tích, đánh giá, dự báo sát, đúng tình hình, kịp thời tham mưu Đảng ủy Công an Trung ương các chủ trương, đường lối, chỉ thị, nghị quyết chuyên đề về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; bảo đảm sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng ủy Công an Trung ương, thống nhất quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công an, tăng cường sự lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt của cấp ủy, thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương đối với công tác công nghệ thông tin trong Công an nhân dân

2. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc các quan điểm, chủ trương, chính sách chỉ đạo phát triển ứng dụng công nghệ thông tin của Nhà nước, Chính phủ và Bộ Công an. Bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật để điều chỉnh các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin thống nhất trong toàn lực lượng. Chú trọng xây dựng hệ thống tiêu chuẩn trang cấp về công nghệ thông tin cho các lực lượng trong Công an nhân dân và tiêu chuẩn trang bị cho cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin.

3. Kiện toàn tổ chức, bộ máy của lực lượng Công nghệ thông tin Công an nhân dân đồng bộ, thống nhất từ Bộ đến Công an các đơn vị, địa phương đáp ứng yêu cầu công tác Công an trong tình hình mới. Chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác về công nghệ thông tin trong Công an nhân dân. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách nhằm ưu tiên luân chuyển, tuyển dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin tương xứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra cho toàn lực lượng, tăng cường nhân lực có kiến thức

và trình độ về công nghệ thông tin cho Công an cấp huyện, cấp cơ sở và các địa bàn trọng điểm về trật tự xã hội. Phân cấp, phân quyền quản lý giữa lực lượng Công nghệ thông tin các cấp, các mối quan hệ, cơ chế phối hợp hiệp đồng giữa lực lượng Công nghệ thông tin với các lực lượng, đơn vị trong và ngoài ngành rõ ràng, khoa học, chặt chẽ, không chồng chéo sơ hở.

4. Đầu tư hiện đại hóa các cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống kiểm soát an ninh đồng bộ, thống nhất, có khả năng phát triển mở rộng, nâng cấp và phát triển bền vững. Hiện đại hoá hạ tầng mạng máy tính trên cơ sở sử dụng hạ tầng kỹ thuật trong ngành Công an và huy động tiềm lực hạ tầng mạng truyền dẫn quốc gia; đảm bảo đồng bộ kết nối từ Bộ đến Công an cấp xã; trong đó ưu tiên các địa bàn trọng điểm, vùng sâu, vùng xa nhằm đáp ứng yêu cầu trao đổi thông tin đa chiều, đa dịch vụ ổn định, chất lượng cao gắn liền với yêu cầu bảo mật và an ninh, an toàn thông tin. Xây dựng, triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Bộ Công an có giải pháp hình thành Dữ liệu lớn Bộ Công an để đảm bảo nền tảng hạ tầng kỹ thuật phục vụ triển khai các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, phần mềm lớn trên phạm vi toàn ngành, thống nhất, xuyên suốt từ Bộ tới Công an cấp cơ sở phục vụ dịch vụ hành chính công, phát triển Chính phủ điện tử và chuyển đổi số trong CAND; kết nối, chia sẻ, liên thông với các bộ, ban, ngành trong nước và phòng chống tội phạm quốc tế.

5. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, hướng dẫn về bảo vệ an ninh thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trong Công an nhân dân. Tăng cường triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin ngay từ khâu xây dựng và là một cấu phần quan trọng trong các dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong Công an nhân dân.

6. Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, xây dựng, phát triển và chuyển giao các giải pháp công nghệ, phần mềm, sản phẩm công nghệ thông tin. Tập trung nghiên cứu xây dựng, triển khai các sản phẩm phần mềm nghiệp vụ cho các hệ lực lượng, các phần mềm dùng chung trong Công an nhân dân phục vụ xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số. Nghiên cứu phát triển các sản phẩm, thiết bị bảo đảm an toàn thông tin phục vụ ngành Công an, các sản phẩm, thiết bị công nghệ thông tin đặc thù có giá trị thực tiễn, chất lượng đáp ứng yêu cầu công tác Công an.

7. Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai các hạng mục đầu tư, trang bị và ứng dụng công nghệ thông tin trong các chương trình, dự án, đề án đã được phê duyệt, đảm bảo đúng tiến độ. Trên cơ sở đó, đánh giá hiệu quả, rà soát đề xuất đầu tư xây dựng mới các đề án, dự án ứng dụng công nghệ thông tin, tranh thủ tối đa sự ủng hộ của cấp ủy, chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân để huy động tiềm lực và ngân sách.

8. Thực hiện có hiệu quả quan hệ phối hợp và hợp tác trong nước, quốc tế trong lĩnh vực công nghệ thông tin, trong đó tập trung là hợp tác với các cơ sở đào tạo trọng điểm trong nước, các quốc gia có trình độ phát triển và các công ty công nghệ, tập đoàn lớn về công nghệ thông tin để chủ động tham mưu lãnh đạo Công an các cấp các giải pháp kỹ thuật triển khai Chính phủ điện tử, chuyển đổi số và tiếp nhận sự tiến bộ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong ngành Công an./.